

Bản án số:16/2022/HS-PT

Ngày 11 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương.

Các Thẩm phán: Ông Ma Hồng Thắng và ông Hồ Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh T Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Tuyết Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh T Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Trần Quang C, Trần Anh T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Trần Quang C**, sinh ngày 01/01/1965 tại tỉnh T Quang;

Nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh T Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Hữu T và bà Đào Thị M (đều đã chết); Vợ: Lục Thị C (đã chết); Con: có 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Năm 1998 sử dụng trái phép chất ma túy, bị UBND huyện C, tỉnh T Quang đưa vào cai nghiện tại Công trường 06. Tháng 4/1999 cai nghiện giai đoạn 3 tại địa phương và gia đình. Tháng 3/2003 được UBND huyện C công nhận hoàn thành cai nghiện ma túy;

+ Bản án số 19/2013/HSST ngày 09/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T Quang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định trong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ 18 giờ 00 ngày 15/6/2021 đến 17 giờ 45 ngày 21/6/2021. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Anh T**, sinh ngày 03/7/1983 tại tỉnh T Quang;

Nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh T Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Thế V và bà Nguyễn Thị S; Vợ: Quan Thị Hồng T; Con: có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 129/2005/HSST ngày 20/12/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh T Quang xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định trong bản án.

+ Bản án số 73/2011/HSST ngày 23/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định trong bản án.

- Bị cáo bị tạm giữ từ 18 giờ 00 ngày 15/6/2021 đến 17 giờ 40 ngày 21/6/2021. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Chu T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: thôn V, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6/2021, Trần Quang C bán cho anh Nguyễn Chu T, trú tại thôn V, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên một cây đuối với giá 20.000.000 đồng nhưng chưa trả tiền và nói sẽ chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho C. Sau khi chuyển cây đi, C nhiều lần gọi điện cho T nhưng không liên lạc được và nghĩ T chiếm đoạt số tiền trên. Sau đó, C kể cho anh Hoàng Thanh T1 là người cùng buôn bán cây cảnh biết và bảo T nếu gặp T thì báo cho C biết để tìm T đòi nợ.

Sáng ngày 14/6/2021, T1 gọi điện cho T hẹn đi xem cây Tùng La Hán tại thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang thì T đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T và chị Trần Thị Tú, trú tại phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (là bạn T) đi xe ô tô biển số 15A-497.26 từ tỉnh Thái Nguyên đến huyện C. Khoảng 19 giờ khi đến km 31, Quốc lộ 2, đường T Quang - Hà Giang, T gọi điện cho T1 biết, T1 gọi điện cho C biết nội dung T lên

xem cây cảnh ở thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình. Sau đó, C gọi điện cho Trần Anh T, bảo T đi cùng gặp T đòi nợ. Do T có một phần tiền làm thuê trong cây duối mà C bán cho T, nên T đồng ý và đi bộ đến nhà C. Sau đó C điều khiển xe mô tô của mình biển kiểm soát 22F1-273.19, chở T ngồi sau đi theo hướng từ thị trấn V đến xã Thổ Bình. Trên đường đi, C dự định nếu không gặp T thì đi xem cây cảnh tại xã Minh Quang, huyện Lâm Bình, nên C gọi điện thoại cho anh Nguyễn Minh Long, bảo Long cùng đi xem cây cảnh tại xã Minh Quang. Long đồng ý và nói với C đang ở nhà bạn gái tại xã Phúc Sơn, huyện Lâm Bình. Khi C, T gặp Long tại xã Phúc Sơn, thì Long điều khiển xe mô tô một mình đi cùng.

Khoảng 23 giờ, khi T1 và T đang xem cây Tùng La Hán ngay cạnh đường, thuộc thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình, còn chị T2 ngồi trong xe ô tô, thì C điều khiển xe mô tô chở T đến, dừng xe trước đầu xe ô tô chị T2, rồi chạy đến vị trí T đang đứng nói “Thằng chó này, mày mang cây của tao đi, mày tính thế nào”, T nói “Em xin anh, em sai rồi”. Lúc này C và T đứng đối diện nhau, C dùng tay trái đánh một phát trúng vào phần má phải T và dùng tay trái túm cổ áo T, kéo ra vị trí xe mô tô của C, T giãy giụa để chạy, thấy vậy T nhặt một đoạn gậy gỗ, dài khoảng 30 cm ở dưới đất, cầm trên tay trái đến chỗ T, dùng tay phải túm, giữ cổ áo phía sau T và cùng C lôi kéo, đẩy T lên xe mô tô, nên làm tuột đôi dép quai của T. Sau đó, C điều khiển xe mô tô chở T ngồi giữa, T ngồi sau giữ T, theo hướng đi thị trấn V, trên đường đi T vứt đoạn gậy gỗ ở lề đường bên phải, còn T1, Long, chị T2 điều khiển xe theo sau C, nhưng không kịp. Khi đến khu vực tại đèo Lai thuộc xã Phúc Sơn, T bảo C dừng xe lại để gọi điện cho chị T2 hỏi vay tiền, chị T2 trả lời không có tiền và báo Công an rồi. Sau đó, C hỏi T “bây giờ tính như thế nào”, ý hỏi T về khoản tiền mua cây mà T đang nợ C thì giải quyết như thế nào, T nói “bây giờ em chưa có đủ tiền, trong ví em còn có hơn triệu thôi” (thực tế trong ví lúc này có 2.689.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá một đô la), đồng thời T tự nguyện lấy trong túi quần đang mặc một ví giả da màu nâu, đưa cho C để làm tin. C cầm ví không kiểm tra, cất vào túi áo mưa bên trái đang mặc và tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T và T đến nhà C tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C để làm rõ việc mua bán cây cảnh trước đó giữa C và T. Khoảng 00 giờ ngày 15/6/2021 khi về đến nhà, C mở cửa để T, T vào trước, C đi sau đóng cửa. Khi ở trong nhà, C và T nói chuyện về việc mua bán cây cảnh trước đó, còn T dùng điện thoại di động để quay lại. Khoảng 10 phút sau Hoàng Thanh T1 đến nhà C, thì T ra mở cửa cho T1. Sau đó T1 và T nói chuyện về việc T mượn một sợi dây chuyền bạc của T1 trước đó, nhưng chưa trả. Khi nói chuyện xong với T1, thì T và C tiếp tục nói chuyện mua bán cây cảnh, quá trình nói chuyện, do bức tức trước thái độ của T không tôn trọng mình nên C dùng tay trái đánh một phát trúng vùng ngực bên phải của T. Đến 05 giờ 30 phút ngày 15/6/2021, sau khi nhận được tố giác tội phạm của chị T2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đến nhà C để kiểm tra lập biên bản sự việc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Anh T.

T bố: Bị cáo Trần Quang C, Trần Anh T phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Quang C 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ đi 06 ngày tạm giữ (từ ngày 15/6/2021 đến ngày 21/6/2021).

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ đi 06 ngày tạm giữ (từ ngày 15/6/2021 đến ngày 21/6/2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/01/2022 bị cáo Trần Quang C và Trần Anh T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Trần Quang C 08 tháng tù và bị cáo Trần Anh T 07 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, các bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Chu T số tiền là 5.000.000 đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo xuất trình đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, bị cáo C có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ của Nhà nước, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho hai bị cáo. Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang C 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày T án phúc thẩm ngày 11/5/2022; Xử phạt bị cáo Trần Anh T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày T án phúc thẩm ngày 11/5/2022. Giao các bị cáo cho nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về án phí: Các bị cáo Trần Quang C và Trần Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận các bị cáo Trần Quang C và Trần Anh T đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đ theo Biên lai thu tiền số 0000510 và 0000511 ngày 18/01/2022 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Trần Quang C, Trần Anh T không có ý kiến tranh luận với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của các bị cáo C, T; về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/01/2022 bị cáo Trần Quang C và Trần Anh T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo là đúng hạn luật định, nên kháng cáo là hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quang C và Trần Anh T tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Do vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ ngày 14/6/2021 tại thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang, các bị cáo Trần Quang C, Trần Anh T đã có hành vi bắt, giữ người trái pháp luật đối với anh Nguyễn Chu T rồi đưa đến nhà bị cáo C tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh T Quang và giữ T trong nhà đến 05 giờ 30 phút ngày 15/6/2021. Hành vi của các bị cáo Trần Quang C, Trần Anh T đã phạm vào tội Bắt, giữ người trái pháp luật, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, xét xử các bị cáo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt đối với bị cáo Trần Quang C 08 tháng tù, bị cáo Trần Anh T 07 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về quyền tự do thân thể của con người được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện tội phạm dưới hình thức đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, chuẩn bị và thống nhất từ trước, mục đích bắt, giữ người trái pháp luật của các bị cáo là để đòi tiền của bị hại mua cây cảnh của bị cáo chưa trả tiền, do vậy, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Nhưng tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận tội và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội và có các tình tiết mới các bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Chu T, số tiền 5.000.000 đồng, bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo xuất trình đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương và chính quyền đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo C có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ trợ cấp một lần của Nhà nước tại Quyết định số 258/QĐ-BTL ngày 24/4/2017. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho các bị cáo. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho cả hai bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Các bị cáo Trần Anh T và Trần Quang C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận các bị cáo Trần Quang C và Trần Anh T đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đ theo Biên lai thu tiền số 0000510 và 0000511 ngày 18/01/2022 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Quang C, Trần Anh T sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang như sau:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang C 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày T án phúc thẩm ngày 11/5/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Anh T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày T án phúc thẩm ngày 11/5/2022.

Giao bị cáo Trần Quang C, Trần Anh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện C, tỉnh T Quang giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Các bị cáo Trần Quang C và Trần Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận các bị cáo Trần Quang C và Trần Anh T đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đ theo Biên lai thu tiền số 0000510 và 0000511 ngày 18/01/2022 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh T Quang.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày T án (11/5/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh TQuang;
- Sở Tư pháp tỉnh T Quang;
- TAND huyện Lâm Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- VKSND huyện Lâm Bình;
- CQCSĐT Công an huyện Lâm Bình;
- Chi cục THA huyện Lâm Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

Nguyễn Thanh Hương

